

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ PHÚ QUỐC
TỈNH KIÊN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 52/2024/HS-ST

Ngày: 15/4/2024 và ngày 19/4/2024

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHÚ QUỐC, TỈNH KIÊN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Hồng Hà

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Thu Ba

Bà Nguyễn Tường Diễm Linh Giang.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đặng Đình Toàn, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Phú Quốc.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phú Quốc tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Quốc Nam – Kiểm sát viên.

Trong các ngày 15 và 19 tháng 4 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố PQ, tỉnh KG xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 38/2024/TLST - HS ngày 15 tháng 3 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 49/2024/QĐXXST – HS ngày 01 tháng 4 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Phạm Công Gi**, sinh năm 1992; Giới tính: Nam; Tại: CT; Nơi cư trú: 220/48 đường CMT 8, phường Bùi Hữu Ng, quận BT, thành phố CT; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 06/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phạm Hồng S và bà Nguyễn Thị Kim L; Vợ: Nguyễn Thị Như Y, sinh năm 1995 (đã ly hôn); Con: 03 người, lớn nhất sinh năm 2013, nhỏ nhất sinh năm 2020; Tiền án, Tiền sự: Không .

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/7/2023 đến nay.

2. Họ và tên: **Nguyễn Trung T**, sinh ngày 22/7/2004; Giới tính: Nam; Tại: VTh, CT; Nơi cư trú: ấp VQ, thị trấn VTh, huyện VTh, thành phố ct; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Trung Ng và bà Huỳnh Thị Ngọc L; Bị cáo chưa có vợ. Tiền án, Tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/7/2023 đến nay.

(Các bị cáo có mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các T liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ ngày 24/7/2023 Phạm Công Gi sử dụng điện thoại di động hiệu Iphone màu hồng của Gi gọi điện cho người tên Q (chưa rõ nhân thân, lý lịch) hỏi mua 700.000 đồng ma túy đá thì Q đồng ý và hẹn giao ma túy tại cầu lớn thuộc ấp BT, xã CD, thành phố PQ, tỉnh KG. Đến khoảng 17 giờ 15 phút cùng ngày, Gi đi bộ đến cầu lớn gặp Q mua được 03 bịch ma túy và trả số tiền 700.000 đồng, rồi đi về phòng số 7 nhà trọ TT, thuộc tổ 13 Kp 12, phường DD, thành phố PQ, nơi Gi đang thuê ở. Lúc này, Gi lấy bình nỏ thủy tinh có sẵn trong phòng, lấy một bịch ma túy đá bỏ một ít vào nỏ để sử dụng và số ma túy còn lại để trên tấm nệm. Đến 18 giờ cùng ngày có Nguyễn Trung T, Đặng Hoài B và Trần Gia L lần lượt đến phòng của Gi chơi, thấy Gi đang sử dụng ma túy và cả nhóm cùng nhau sử dụng ma túy với Giàu. Đến 21 giờ 30 phút cùng ngày lực lượng Công an thành phố PQ kiểm tra phát hiện Gi, T, B và L đang sử dụng trái phép chất ma túy. Tại thời điểm kiểm tra Công an thành phố PQ còn phát hiện Nguyễn Trung T đang tàng trữ trái phép 07 bịch ma túy loại ketamine, 01 bịch nylon bên trong có chứa 07 viên ma túy loại thuốc lắc màu xanh, 03 viên ma túy loại thuốc lắc màu xám và 01 bịch nylon bên trong có chứa nhiều phần của viên ma túy màu xanh, màu xám. T thừa nhận đây là số ma túy của một người tên Ngh (chưa rõ nhân thân) là bạn của T đưa cho T cất giấu với mục đích sử dụng. Ngoài ra, còn thu giữ của Gi 01 khẩu súng ngắn và 255 viên bi bằng kim loại dạng tròn nên tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Phạm Công Gi, Nguyễn Trung T và thu giữ tang vật. Đến ngày 02/8/2023, Phạm Công Gi, Nguyễn Trung T bị Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố PQ khởi tố, tạm giam để điều tra.

* Việc thu giữ, tạm giữ đồ vật, T liệu:

- Thu giữ của Phạm Công G:

+ 01 bịch nylon màu trắng được hàn kín, kích thước khoảng 2,4cm x 2,7cm, bên trong có chứa các hạt tinh thể rắn màu trắng, không đồng nhất, đã được niêm phong;

+ 01 bịch nylon màu trắng được hàn kín, kích thước khoảng 2,5cm x 2,6cm, bên trong có chứa các hạt tinh thể rắn màu trắng, không đồng nhất, đã được niêm phong;

+ 01 bịch nylon màu trắng được hàn kín, kích thước khoảng 01cm x 03cm, bên trong có chứa các hạt tinh thể rắn màu trắng, không đồng nhất, đã được niêm phong;

+ 01 bình bằng nhựa, có gắn 01 nỏ thủy tinh bên trong có chứa chất kết dính và 01 ống hút nhựa, đã được niêm phong; 01 quẹt gas, đã qua sử dụng;

+ Một điện thoại di động hiệu Iphone màu hồng, số IMEI: 356095093824605, bị nứt màn hình, đã qua sử dụng;

- Một khẩu súng hiệu Patnted APR.20.1897.Sept.9.1920, Dec 19.1905.Feb.14.1911.Aug.19.1913,Coltspt.F.A.MPG.Co.Hartford.CT.U.S.A.

+ 255 viên bi bằng kim loại, dạng tròn có đường kính khoảng 0,5mm.

- Thu giữ của Nguyễn Trung T:

+ 04 bìch nylon màu trắng có rãnh gài viền màu đỏ, kích thước khoảng 02cm x 2,5cm, bên trong có chứa các hạt tinh thể rắn màu trắng, không đồng nhất, đã được niêm phong;

+ 03 bìch nylon màu trắng có rãnh gài viền màu xanh, kích thước khoảng 03cm x 3,5cm, bên trong có chứa các hạt tinh thể rắn màu trắng, không đồng nhất, đã được niêm phong;

+ 01 bìch nylon màu trắng có rãnh gài viền màu đỏ, kích thước khoảng 5,9cm x 9,5cm, bên trong có chứa 07 viên nén màu xanh, 03 viên nén màu xám, đã được niêm phong;

+ 01 bìch nylon màu trắng có rãnh gài viền màu đỏ, kích thước khoảng 04cm x 7,5cm, bên trong có chứa các phần của viên nén màu xám và màu cam, đã được niêm phong;

+ 01 (một) điện thoại di động hiệu oppo màu xanh, số IMEI1: 865760067971559; IMEI2 865760067971542, đã qua sử dụng.

* Tại Bản kết luận giám định vụ số: 775/KL-KTHS ngày 01/8/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh KG, kết luận:

- Gói 1:

+ Các hạt tinh thể rắn, màu trắng, không đồng nhất, bên trong 01 bìch nylon màu trắng được hàn kín, kích thước 2,4 cm x 2,7 cm đưa đi giám định là chất ma túy, loại Ketamine, có khối lượng là 0,4361 gam.

+ Các hạt tinh thể rắn, màu trắng, không đồng nhất, bên trong 01 bìch nylon màu trắng được hàn kín, kích thước 2,5 cm x 2,6 cm và các hạt tinh thể rắn, màu trắng, không đồng nhất, bên trong 01 bìch nylon màu trắng được hàn kín, kích thước 01 cm x 03 cm đưa đi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine có khối lượng là 0,3663 gam.

+ Chất bám dính trong cái nỏ thủy tinh đưa đi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng là 0,1389 gam.

- Gói 2:

+ Các hạt tinh thể rắn, màu trắng, không đồng nhất, bên trong 04 bìch nylon màu trắng, kích thước 02 cm x 2,5 cm đưa đi giám định là chất ma túy, loại Ketamine, có khối lượng là 1,3366 gam.

+ Các hạt tinh thể rắn, màu trắng, không đồng nhất, bên trong ba bìch nylon, kích thước 03 cm x 3,5 cm, đưa đi giám định là chất ma túy, loại Ketamine, có khối lượng là 5,0490 gam.

+ 07 (bảy) viên nén màu xanh, đựng trong bì nylon màu trắng có rãnh gài, kích thước 5,9 cm x 9,5 cm, đưa đi giám định là chất ma túy, loại MDMA Methamphetamine, có khối lượng là 3,6100 gam.

+ 03 (ba) viên nén màu xám, đựng trong bì nylon màu trắng có rãnh gài, kích thước 5,9 cm x 9,5 cm, đưa đi giám định là chất ma túy, loại MDMA, có khối lượng là 1,0588 gam.

+ Các phần của viên nén màu cam và màu xám, đựng trong bì nylon màu trắng có rãnh gài, kích thước 04 cm x 7,5 cm, đưa đi giám định là chất ma túy, loại MDMA, có khối lượng là 0,5699 gam.

MDMA là chất ma túy nằm trong danh mục IB, STT 11, Nghị định 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ”.

Ketamine là chất ma túy nằm trong danh mục III, STT 40, Nghị định 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ”.

Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục IIC, STT 247, Nghị định 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ”.

*** Tại Bản kết luận giám định số 5012/KL-KTHS ngày 31/7/2023 của Phân Viện Khoa học hình sự Bộ Công an tại TP. HCM, kết luận:**

- Khẩu súng gửi giám định là súng đồ chơi nguy hiểm, sử dụng khí nén, không phải là vũ khí quân dụng hoặc có tính năng, tác dụng tương tự như vũ khí quân dụng.

- 255 viên bi bằng kim loại gửi giám định là đạn hình cầu đường kính 6mm, sử dụng cho các loại súng đồ chơi nguy hiểm nêu trên, không phải là đạn của vũ khí quân dụng hoặc có tính năng, tác dụng tương tự như vũ khí quân dụng.

- Không đủ cơ sở xác định súng và đạn gửi giám định đã từng bắn hay chưa.

Bản cáo trạng số: 48/CT-VKSPQ ngày 12 tháng 3 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố PQ đã truy tố bị cáo Phạm Công Gi về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Bị cáo Nguyễn Trung T bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố PQ truy tố về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm n khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: Kiểm sát viên tham gia phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố truy tố như sau:

Bị cáo Phạm Công Gi bị truy tố về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Bị cáo Nguyễn Trung T bị truy tố về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm n khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 và 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Phạm Công Gi 07 đến 08 năm tù.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 và 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Phạm Công Gi 12 tháng 18 tháng tù.

Căn cứ Điều 55 Bộ luật hình sự đề nghị tổng hợp hình phạt về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” đối với bị cáo Giàu.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm n khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 và 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Trung T 05 đến 06 năm tù.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và khoản 2, 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử:

Tịch thu tiêu hủy:

- Gói 01: Mẫu vật còn lại sau giám định được niêm phong trong 01 (một) phong bì có ký hiệu vụ số: 775/gói 01.

- Gói 02: Mẫu vật còn lại sau giám định được niêm phong trong 01 (một) phong bì có ký hiệu vụ số: 775/gói 02.

- 01 quẹt gas, đã qua sử dụng;

- Một khẩu súng hiệu Patnted APR.20.1897.Sept.9.1920, Dec 19.1905.Feb.14.1911.Aug.19.1913,Coltspt.F.A.MPG.Co.Hartford.CT.U.S.A

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu hồng, số IMEI: 356095093824605, bị nứt màn hình của Phạm Công Gi, đã qua sử dụng;

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Trung T: 01 (một) điện thoại di động hiệu oppo màu xanh, số IMEI1: 865760067971559; IMEI2 865760067971542, đã qua sử dụng.

Đối với người tên Q (chưa rõ nhân thân, lý lịch) có hành vi bán ma túy cho Phạm Công Gi, Cơ quan Cảnh sát điều tra đang tiếp tục điều tra làm rõ khi nào điều tra được xử lý sau.

Đối với người tên Ngh có hành vi cho Nguyễn Trung T ma túy để sử dụng, theo lời khai của T quen biết ngoài xã hội, không rõ họ tên, địa chỉ nên Cơ quan Cảnh sát điều tra đang tiếp tục điều tra làm rõ, khi nào điều tra được xử lý sau.

Đối với Đặng Hoài B, Trần Gia L có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nên Cơ quan Cảnh sát điều tra đã bàn giao Công an phường ĐĐ xử phạt vi phạm hành chính.

Tại phiên tòa các bị cáo thống nhất với tất cả các kết quả giám định, thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như bản cáo trạng đã công bố và không tranh luận gì đối với bản luận tội của Kiểm sát viên.

Lời nói sau cùng của các bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố PQ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố PQ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai nhận tại cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang và các T liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử đã có đủ căn cứ xác định:

Khoảng 21 giờ 30 phút, ngày 24/7/2023, Công an thành phố PQ kiểm tra hành chính thì phát hiện tại phòng số 07 nhà trọ TT, thuộc tổ 13, KP 12, phường DD, thành phố PQ, tỉnh KG, Phạm Công Gi đang tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy cho Nguyễn Trung T, Đặng Hoài B và Trần Gia L cùng sử dụng. Công an thành phố PQ tiến hành thu giữ một số tang vật trong đó có một số ma túy cụ thể như sau:

Thu giữ của Phạm Công Gi số ma túy qua giám định là 0,4361 gam ma túy loại Ketamine, 0,3663 gam ma túy loại Mathamphetamine và 0,1389 gam ma túy loại Mathamphetamine bám dính trong nỏ thủy tinh.

Thu giữ của Nguyễn Trung T số ma túy qua giám định là 6,3858 gam ma túy loại Ketamine, 3,6100 gam ma túy loại MDMA, Mathamphetamine và 1,0588 gam ma túy loại MDMA.

Căn cứ khoản 3 Điều 5 Nghị định số 19/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của chính phủ về tính tỷ lệ phần trăm tổng khối lượng của hai chất ma túy bị cáo Phạm Công Gi tàng trữ là 7,3% và bị cáo Nguyễn Trung T tàng trữ là 23%.

Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố PQ truy tố bị cáo Phạm Công Gi về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật sự; Bị cáo

Nguyễn Trung T bị truy tố về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm n khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội và phù hợp với quy định của pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của từng bị cáo:

Đối với bị cáo Phạm Công Giàu: Vào thời điểm thực hiện hành vi phạm tội bị cáo có đầy đủ khả năng nhận thức việc tàng trữ và tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Bị cáo không những sử dụng một mình mà bị cáo còn rủ Nguyễn Trung T, Đặng Hoài B và Trần Gia L sử dụng cùng bị cáo.

Đối với bị cáo Nguyễn Trung T vào thời điểm tàng trữ trái phép chất ma túy đã trên 18 tuổi, đủ nhận thức được hành vi của mình là nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo tàng trữ nhiều loại ma túy khác nhau để sử dụng cho bản thân.

Hành vi của bị cáo Gi và T đã xâm phạm đến chính sách quản lý độc quyền của Nhà nước về chất ma túy, gây ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương, là nguyên nhân dẫn đến những tệ nạn xã hội và các loại tội phạm nguy hiểm khác. Do đó, cần phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhằm cải tạo giáo dục các bị cáo trở thành người tốt, đồng thời cũng tạo điều kiện cho các bị cáo từ bỏ ma túy, tái hoà nhập cộng đồng.

[4]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Hai bị cáo đều có ông nội là người có công với cách mạng được tặng huân chương. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 và 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5]. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và khoản 2, 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tuyên:

- Tịch thu tiêu huỷ:

+ Gói 01: Mẫu vật còn lại sau giám định được niêm phong trong 01 phong bì ký hiệu hiệu vụ số 775/Gói 01.

+ Gói 02: Mẫu vật còn lại sau giám định được niêm phong trong 01 phong bì ký hiệu vụ số 775/Gói 02.

(Các mẫu vật trên đều là chất cấm nên cần được tịch thu tiêu huỷ)

+ 01 quẹt gas, đã qua sử dụng (không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu huỷ)

+ Một khẩu súng hiệu Patnted APR.20.1897.Sept.9.1920, Dec 19.1905.Feb.14.1911.Aug.19.1913,Coltspt.F.A.MPG.Co.Hartford.CT.U.S.A.

+ 255 viên bi bằng kim loại, dạng tròn có đường kính khoảng 0,5mm.

(Đây là đồ chơi nguy hiểm nên cần tịch thu tiêu huỷ)

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu hồng, số IMEI: 356095093824605, bị nứt màn hình, đã qua sử dụng của bị cáo Phạm Công Gi do bị cáo sử dụng điện thoại để thực hiện hành vi phạm tội.

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Trung T: 01 (một) điện thoại di động hiệu oppo màu xanh, số IMEI1: 865760067971559; IMEI2 865760067971542, đã qua sử dụng, do không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo.

[6]. Đối với người tên Q (chưa rõ nhân thân, lý lịch) có hành vi bán ma túy cho Phạm Công Gi, Cơ quan Cảnh sát điều tra đang tiếp tục điều tra làm rõ khi nào điều tra được xử lý sau.

Đối với người tên Ngh có hành vi cho Nguyễn Trung T ma túy để sử dụng, không rõ họ tên, địa chỉ nên Cơ quan Cảnh sát điều tra đang tiếp tục điều tra làm rõ, khi nào điều tra được xử lý sau.

Đối với Đặng Hoài B, Trần Gia L có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nên Cơ quan Cảnh sát điều tra đã bàn giao Công an phường DD xử phạt vi phạm hành chính.

[7]. Quan điểm truy tố của Viện kiểm sát: Tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt và xử lý vật chứng mà vị đại diện Viện kiểm sát đề nghị đối với các bị cáo là có căn cứ, Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8]. Về án phí: Mỗi bị cáo phải nộp án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Trách nhiệm hình sự:

- Áp dụng: điểm b khoản 2 Điều 255; điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 và 2 Điều 51; Điều 55; Điều 38 Bộ luật hình sự.

- Tuyên bố: **Phạm Công Gi** phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Xử phạt: **Phạm Công Gi 07 (Bảy) năm tù**, về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy

- Xử phạt: **Phạm Công Gi 01 (Một) năm tù**, về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Tổng hợp hình phạt bị cáo Phạm Công Gi phải chấp hành cho hai tội là **08 (Tám) năm tù**. Thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam ngày 24/7/2023.

- Áp dụng: điểm n khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 và 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

- Tuyên bố: **Nguyễn Trung T** phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Xử phạt: **Nguyễn Trung T 05 (Năm) năm tù**. Thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam ngày 24/7/2023.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và khoản 2, 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tuyên:

Tịch thu tiêu hủy:

- Gói 01: Mẫu vật còn lại sau giám định được niêm phong trong 01 (một) phong bì có ký hiệu vụ số: 775/gói 01. Bên trong bao gồm 03 (ba) bịch nylon đựng mẫu vật, 01 (một) nỏ thủy tinh, các mảnh thủy tinh bị vỡ và: Các hạt tinh thể rắn màu trắng chứa trong 01 (một) bịch nylon có kích thước 2,4 cm x 2,7 cm, còn lại sau giám định có khối lượng 0,4036 gam, được đựng trong 01 (một) bịch nylon; Các hạt tinh thể rắn màu trắng chứa trong 02 (hai) bịch nylon có kích thước 2,5 cm x 2,6 cm, còn lại sau giám định có khối lượng 0,3221gam, được đựng trong 02 (hai) bịch nylon; Chất kết dính trong 01 (một) nỏ thủy tinh và trên các mảnh thủy tinh bị vỡ, còn lại sau giám định có khối lượng là 0,0684 gam (được đựng trong 01 (một) bịch nylon.

- Gói 02: Mẫu vật còn lại sau giám định được niêm phong trong 01 (một) phong bì có ký hiệu vụ số: 775/gói 02. Bên trong bao gồm 09 (chín) bịch nylon đựng mẫu vật và: Các hạt tinh thể rắn màu trắng chứa trong 04 (một) bịch nylon màu trắng có rãnh gài viền màu đỏ, kích thước 02 cm x 2,5 cm, còn lại sau giám định có khối lượng 1,3256 gam, được đựng trong 01 (một) bịch nylon; Các hạt tinh thể rắn màu trắng chứa trong 03 (một) bịch nylon màu trắng có rãnh gài viền màu xanh, kích thước 03 cm x 3,5 cm, còn lại sau giám định có khối lượng 5,0018 gam, được đựng trong 01 (một) bịch nylon; 07 (bảy) viên nén màu xanh và 03 (ba) viên nén màu xám chứa trong 01 (một) bịch nylon có kích thước 5,9 cm x 9,5 cm gửi giám định, sau khi giám định còn lại: 04 (bốn) viên nén màu xanh có khối lượng là 2,0450 gam (được đựng trong 01 (một) bịch nylon) và chất bột màu xám có khối lượng là 0,5471 gam được đựng trong 01 (một) bịch nylon; Chất bột màu cam và chất bột màu xám còn lại sau giám định có khối lượng là 0,3964 gam (được đựng trong 02 (hai) bịch nylon.

- 01 quẹt gas, đã qua sử dụng;

- Một khẩu súng hiệu Patnted APR.20.1897.Sept.9.1920, Dec 19.1905.Feb.14.1911.Aug.19.1913,Coltspt.F.A.MPG.Co.Hartford.CT.U.S.A.

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu hồng, số IMEI: 356095093824605, bị nứt màn hình, đã qua sử dụng của bị cáo Phạm Công G.

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Trung T: 01 (một) điện thoại di động hiệu oppo màu xanh, số IMEI1: 865760067971559; IMEI2 865760067971542, đã qua sử dụng.

(Tang vật trên đã được chuyển giao cho Chi cục thi hành án Dân sự thành phố PQ theo quyết định chuyển giao vật chứng số 30/QĐ-VKSPQ-HS ngày 12/3/2024 và biên bản giao, nhận đồ vật, T liệu, vật chứng ngày 17/4/2024)

3. Về án phí: Căn cứ Điều 135 và Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Án xử công khai báo cho các bị cáo biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh KG;
- Sở Tư pháp tỉnh KG;
- VKSND thành phố PQ;
- Nhà tạm giữ CA TP. PQ;
- Đội tổng hợp CA TP. PQ;
- Chi cục THADS TP. PQ;
- Các Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Hồng Hà